

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HỢP TÁC ĐÀO TẠO TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

ESP TRAINING COOPERATION BETWEEN UNIVERSITIES AND ENTERPRISES IN COMMERCE AND SERVICES: DEVELOPMENT ORIENTATION IN THE CONTEXT OF INTERNATIONAL INTEGRATION

Đỗ Trọng Hậu*, Bùi Huy Cường

Công ty Cổ phần đầu tư và khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng (AHT), Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: hau.do@ahtcorp.vn

(Nhận bài / Received: 15/6/2025; Sửa bài / Revised: 10/7/2025; Chấp nhận đăng / Accepted: 11/8/2025)

DOI: 10.31130/ud-jst.2025.23(8B).427

Tóm tắt - Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, nhu cầu về nguồn nhân lực ngoại ngữ lĩnh vực dịch vụ - thương mại - hàng không, kỹ năng số và chuẩn quốc tế ngày càng cấp thiết. Bài viết trình bày kinh nghiệm và đề xuất mô hình hợp tác Nhà trường - Công ty AHT (đơn vị đầu tư, vận hành Nhà ga hành khách quốc tế T2 - Cảng HKQT Đà Nẵng) nhằm thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và thực tiễn. Bên cạnh các minh chứng thực tiễn về thực tập có lương, chương trình tuyển chọn nhân sự tiềm năng, ký kết hợp tác, học bổng, tham quan học tập quốc tế giúp Nhà trường phát triển chương trình đào tạo. Từ đó đề xuất cách thức phối hợp triển khai: thực tập định hướng theo chuỗi vận hành, đồng đánh giá, phản hồi sau thực tập và ngoại khóa chuyên đề. Mô hình được kỳ vọng nâng cao năng lực tiếng Anh chuyên ngành, kỹ năng số và khả năng thích ứng toàn cầu cho sinh viên, đồng thời giúp doanh nghiệp tối ưu tuyển dụng và phát triển bền vững.

Từ khóa - Tiếng Anh chuyên ngành; hợp tác đại học-doanh nghiệp; học tập tích hợp việc làm; kỹ năng số; dịch vụ hàng không

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế dịch vụ, kỹ năng ngoại ngữ – đặc biệt là tiếng Anh chuyên ngành (ESP) thương mại – dịch vụ – ngày càng đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Công ty AHT – doanh nghiệp tư nhân đầu tiên tại Việt Nam đầu tư và vận hành Nhà ga hành khách quốc tế T2 – Cảng HKQT Đà Nẵng, chính thức hoạt động từ ngày 19/05/2017. Ngay sau khi đi vào vận hành, Nhà ga T2 đã vinh dự đón tiếp các đoàn lãnh đạo cấp cao và khách mời APEC trong Tuần lễ Cấp cao APEC Việt Nam 2017 [1].

Nhà ga T2 là minh chứng cho sự phát triển mạnh mẽ của ngành hàng không Việt Nam và đã đón tiếp 7 triệu hành khách quốc tế vào năm 2019. Từ đó đến nay, AHT không ngừng đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ và ứng dụng các công nghệ tiên tiến như: hệ thống làm thủ tục tự động, nâng cấp trải nghiệm hành khách... Kết quả là trong hai năm liên

Abstract - In the context of globalization and digital transformation, the demand for human resources with foreign language proficiency in the service-trade-aviation sector, digital skills, and international standards has become increasingly urgent. This paper presents practical experiences and proposes a collaboration model between universities and AHT Company – the investor and operator of Da Nang International Airport Terminal T2 – to bridge the gap between training and practice. In addition to practical initiatives such as paid internships, talent recruitment programs, cooperation agreements, scholarships, and international study tours that support curriculum development, the paper suggests implementation approaches including practice-oriented internships along the operational chain, joint assessment and feedback after internships, and specialized extracurricular activities. The proposed model is expected to enhance students' English for Specific Purposes (ESP) competence, digital skills, and global adaptability, while enabling enterprises to optimize recruitment and foster sustainable development.

Key words - English for Specific Purposes (ESP); university-industry collaboration; work-integrated learning; digital skills; aviation services

tiếp (2023–2024), Nhà ga T2 được Skytrax công nhận đạt chuẩn 5 sao – một trong những chứng nhận uy tín nhất thế giới trong lĩnh vực hàng không [2].

Không dừng lại ở đó, Công ty AHT với sứ mệnh “Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông hàng không và hệ sinh thái dịch vụ đẳng cấp quốc tế” và tầm nhìn tới 2030 sẽ “trở thành doanh nghiệp phát triển hệ sinh thái dịch vụ đẳng cấp quốc tế, khẳng định thương hiệu hàng không 5 sao theo tiêu chuẩn Skytrax, đồng hành cùng đối tác kiến tạo giá trị chung bền vững và thịnh vượng”. Với trụ cột chiến lược “Phát triển bền vững”, Công ty AHT cam kết đào tạo đội ngũ đủ năng lực thực thi và duy trì đẳng cấp quốc tế [2].

Trong bối cảnh ngành hàng không bước vào giai đoạn cạnh tranh khốc liệt và chuyển đổi mạnh mẽ bởi công nghệ số, Công ty định vị chiến lược phát triển xoay quanh ba trụ cột: Vận hành xuất sắc, Phát triển bền vững và Dịch vụ nâng tầm. Ba chiến lược này không tồn tại tách rời mà được thiết kế như một hệ thống tương hỗ, nhằm tối ưu hóa

¹ Danang International Terminal Investment and Operation joint stock company (AHT), Vietnam (Do Trong Hau, Bui Huy Cuong)

hiệu quả vận hành, nâng cao chất lượng dịch vụ và xây dựng trải nghiệm khách hàng khác biệt dành cho hành khách quốc tế.

Điểm then chốt liên kết cả ba chiến lược chính là yếu tố con người. Trong ngành dịch vụ nhà ga hàng không, công nghệ và AI có thể hỗ trợ, nhưng chỉ con người – với sự hiểu khách, tận tâm và trách nhiệm – mới tạo nên trải nghiệm ấm áp và khác biệt. Tại Nhà ga T2 Đà Nẵng, mỗi nhân viên không đơn thuần là người cung cấp dịch vụ, mà còn là đại sứ thương hiệu, phục vụ khách hàng bằng cả trái tim. AHT xác định “dịch vụ bằng trái tim” là yếu tố sống còn của doanh nghiệp. AHT không ngừng đầu tư vào tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện đội ngũ dịch vụ chất lượng cao và đây cũng chính là chìa khóa trở thành nhà ga 5 sao hiệu khách của AHT.

Từ thực tiễn hoạt động, chúng tôi nhận thấy sự chênh lệch giữa năng lực tiếng Anh học thuật của sinh viên tốt nghiệp và khả năng vận dụng linh hoạt trong môi trường làm việc – đặc biệt là trong ngành hàng không, nơi đòi hỏi phản xạ ngôn ngữ nhanh chóng, chính xác và đúng quy trình. Vì vậy, mô hình hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp là yếu tố then chốt giúp sinh viên sẵn sàng hội nhập thị trường lao động toàn cầu, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ – vận tải hàng không. Theo tiêu chuẩn quốc tế của ICAO, nhân lực ngành hàng không cần đạt tối thiểu mức năng lực tiếng Anh bậc 4 để đảm bảo vận hành an toàn và hiệu quả [3].

2. Tầm quan trọng trong việc hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường

2.1. Đối với phía nhà trường

Gắn kết đào tạo với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động, từ đó nâng cao chất lượng chương trình học và tính ứng dụng trong nội dung giảng dạy.

Có điều kiện tiếp cận dữ liệu thực tế, tiêu chuẩn nghề nghiệp và xu hướng tuyển dụng để điều chỉnh mục tiêu đào tạo phù hợp.

Tạo điều kiện cho sinh viên được thực tập, trải nghiệm thực tế tại môi trường doanh nghiệp, qua đó phát triển kỹ năng ESP, hiểu biết quy trình vận hành quốc tế và tác phong chuyên nghiệp.

Mở rộng cơ hội hợp tác học thuật, tổ chức các hoạt động ngoại khóa chuyên môn như tọa đàm, tham quan, hướng nghiệp.

2.2. Đối với phía doanh nghiệp

Chủ động tiếp cận và đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu tuyển dụng, giảm chi phí đào tạo lại sau khi tuyển dụng.

Góp phần định hình chuẩn đầu ra nhân lực, đảm bảo sinh viên sau tốt nghiệp đáp ứng tốt yêu cầu công việc trong ngành đặc thù như hàng không, thương mại – dịch vụ.

Xây dựng thương hiệu doanh nghiệp gắn với trách nhiệm xã hội thông qua các chương trình thực tập có lương, Chương trình Tuyển chọn và phát triển nhân viên tiềm năng AHT 2025, học bổng, tài trợ,... đồng hành cùng giáo dục.

Hình thành mạng lưới kết nối dài hạn với các trường

đại học, mở rộng hệ sinh thái nhân lực và hỗ trợ phát triển bền vững.

3. Những thách thức đặt ra

3.1. Thực trạng

3.1.1. Bối cảnh chung

Phát triển kinh tế – mở rộng địa giới và đa dạng ngành nghề: Sau khi sát nhập thành phố Đà Nẵng với tỉnh Quảng Nam, khu vực hành chính mới có quy mô rộng hơn, tạo điều kiện cho việc mở rộng Khu kinh tế cửa khẩu (FTZ) và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu. Thành phố đầy mạnh du lịch biển và MICE (du lịch hội nghị – sự kiện), đồng thời phát triển hạ tầng giao thông kết nối vùng phụ cận. Sự thay đổi này thu hút du khách quốc tế từ nhiều quốc gia trên thế giới đến từ châu Á, châu Âu và châu Úc... mở ra hàng loạt cơ hội việc làm mới trong các lĩnh vực khách sạn, vận tải, logistics và hàng không.

AI & số hóa đang thay đổi căn bản nghề nghiệp: các công cụ dịch tự động sẽ dần thay thế một phần vai trò ngoại ngữ, khiến ngoại ngữ chỉ là điều kiện cần chứ không còn là điều kiện đủ; thay vào đó, năng lực ứng dụng công nghệ, hiểu biết quy trình chuyên ngành và kỹ năng số sẽ trở thành lợi thế nghề nghiệp quyết định trong tương lai.

3.1.2. Các chương trình đào tạo

Theo Dudley-Evans và St John, chương trình đào tạo ngoại ngữ ở nhiều trường đại học vẫn thiên về tiếng Anh học thuật và thiếu gắn kết với bối cảnh nghề nghiệp cụ thể [4]. Thực tế tại Việt Nam cũng tương tự: phần lớn chương trình ngoại ngữ hiện tại chỉ tập trung vào tiếng Anh giao tiếp căn bản, tiếng Anh học thuật mà thiếu thuật ngữ và từ ngữ chuyên ngành mang tính ứng dụng cao, đặc biệt là đối với ngành hàng không – một ngành đang phát triển mạnh mẽ [4].

Cơ hội thực tập hạn chế đặc biệt là ngành đặc thù như ngành hàng không, do yêu cầu đảm bảo về an ninh an toàn, mà sinh viên hiếm có cơ hội trải nghiệm thực tế tại nhà ga.

3.1.3. Nhu cầu thực tế của doanh nghiệp

Cần nhân sự không chỉ biết ngoại ngữ mà còn thành thạo từ ngữ chuyên ngành và có kiến thức cơ bản về ngành.

Yêu cầu kỹ năng số (digital skills): Trong ngành hàng không, ngoại ngữ thôi là chưa đủ. Nhân sự cần thành thạo các công cụ công nghệ như hệ thống check-in tự động, phần mềm điều phối, chatbot đa ngôn ngữ, và biết phối hợp với AI để xử lý dữ liệu, tối ưu vận hành và đảm bảo an toàn thông tin.

3.1.4. Nhu cầu nhân lực ngành hàng không tăng nhanh

Theo số liệu của ICAO (International Civil Aviation Organization), đến năm 2036, khu vực châu Á – Thái Bình Dương cần thêm hơn 250.000 phi công và 256.000 nhân viên kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu vận tải hàng không [3]. Riêng tại Việt Nam, theo Cục Hàng không Việt Nam, giai đoạn 2015–2019, số lượng hành khách quốc tế qua các cảng hàng không tăng trung bình 16–18%/năm, tạo áp lực lớn về nhân lực dịch vụ mặt đất, đặc biệt là đội ngũ có năng lực ngoại ngữ và kỹ năng số. Báo cáo của Skytrax năm 2024 cũng cho thấy Việt Nam ngày càng tham gia sâu vào hệ thống xếp hạng quốc tế, buộc doanh nghiệp phải nâng chuẩn nhân lực tuyển đầu [2].

3.1.5. Khoảng cách kỹ năng ESP

Kết quả khảo sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai Đề án Ngoại ngữ 2020 cho thấy, chỉ khoảng 35% sinh viên khối ngành dịch vụ – thương mại đạt trình độ B2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc, trong khi yêu cầu đối với nhân lực hàng không thường ở mức C1 trở lên, đặc biệt với kỹ năng giao tiếp nghiệp vụ và xử lý tình huống [5]. Bên cạnh đó, một nghiên cứu thực nghiệm tại một trường đại học ở Việt Nam chỉ ra rằng các khóa học ESP hiện hành chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của sinh viên, nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc áp dụng kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành vào môi trường học tập và làm việc [6]. Tương tự, Chi nhấn mạnh rằng, các chương trình ESP tại Việt Nam cần được điều chỉnh để gắn kết chặt chẽ hơn với yêu cầu tuyển dụng, nhằm nâng cao khả năng thích ứng và năng lực nghề nghiệp của sinh viên trong lĩnh vực dịch vụ – thương mại [7].

3.2. Thách thức

3.2.1. Thiếu sự kết nối về cung và cầu

Doanh nghiệp và nhà trường vẫn chưa có tiếng nói chung về hệ tiêu chuẩn kỹ năng, kiến thức chuyên ngành cần thiết cho vị trí công việc đặc biệt là trong ngành đặc thù như ngành hàng không. Điều này dẫn đến khoảng cách giữa đào tạo và thực tiễn.

3.2.2. Mô hình đào tạo chưa gắn liền với quy trình doanh nghiệp

Chương trình học vẫn còn nặng lý thuyết, thiếu thời lượng thực hành và chưa tích hợp các hoạt động đào tạo theo chuỗi vận hành thực tế của doanh nghiệp. Chưa có sự phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo.

3.2.3. Tốc độ cập nhật công nghệ không đồng đều

Doanh nghiệp thường xuyên tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới, trong khi nhiều trường đại học chưa bắt kịp về nội dung đào tạo. Khoảng cách này ngày càng nổi rộng với tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ của ngành hàng không.

3.2.4. Sự chênh lệch trong tiêu chuẩn nhân lực quốc tế

Ngành hàng không có đặc thù môi trường làm việc và yêu cầu tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế, trong khi sinh viên tốt nghiệp trong nước phần lớn chưa được đào tạo để thích ứng với yêu cầu đó về ngôn ngữ chuyên ngành, kỹ năng số và văn hoá làm việc toàn cầu.

3.2.5. Khó khăn trong phối hợp đào tạo nguồn nhân lực hỗn hợp

Doanh nghiệp đang sử dụng kết hợp nhân sự trong nước, chuyên gia quốc tế và đội ngũ kỹ thuật số, trong khi nhà trường chủ yếu đào tạo theo mô hình truyền thống, đơn tuyến. Việc tích hợp nhu cầu đa dạng này vào chương trình đào tạo vẫn còn nhiều vướng mắc.

3.2.6. Thách thức về kỹ năng số và công nghệ

Theo Tổng cục Thống kê (2023), tỷ lệ lao động trẻ (18–35 tuổi) có kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản chỉ đạt 32,5%, trong khi yêu cầu của ngành hàng không bao gồm khả năng vận hành hệ thống check-in tự động, phần mềm điều phối chuyến bay, chatbot đa ngôn ngữ và quản lý an ninh dữ liệu. Điều này cho thấy việc trang bị kỹ năng số gắn với ngoại ngữ chuyên ngành là điều kiện cần để đáp

ứng yêu cầu công việc trong kỷ nguyên số [8].

Từ đó đề xuất cách thức phối hợp triển khai theo định hướng học tập tích hợp việc làm (Work-Integrated Learning – WIL) [9], bao gồm thực tập định hướng theo chuỗi vận hành, đồng đánh giá, phản hồi sau thực tập và ngoại khóa chuyên đề.

4. Đề xuất cách thức phối hợp triển khai giữa doanh nghiệp và nhà trường

4.1. Những hoạt động tiêu biểu AHT đã thực hiện

- **Chương trình thực tập có lương:** Sinh viên các chuyên ngành phù hợp được tạo điều kiện thực tập tại môi trường làm việc thực tế, được tiếp cận quy trình vận hành dịch vụ chuẩn 5 sao, rèn luyện tác phong nghề nghiệp và nâng cao kỹ năng sử dụng ESP.

- **Chương trình Tuyển chọn và phát triển nhân viên tiềm năng AHT 2025 – Dự kiến triển khai tháng 8/2025:** Chương trình tuyển chọn các sinh viên ưu tú để tham gia thực tập chuyên sâu, có định hướng phát triển lâu dài trong ngành hàng không – dịch vụ. Thực tập sinh sẽ được tham gia các khóa huấn luyện kỹ năng nghề, đào tạo ESP nâng cao và làm việc cùng đội ngũ chuyên gia tại Nhà ga T2.

- **Ký kết hợp tác chiến lược với các trường đại học:** Ký Biên bản ghi nhớ (MOU) với các trường đại học tại Đà Nẵng. Hợp tác toàn diện trong đào tạo, thực tập, tọa đàm nghề nghiệp, chia sẻ thông tin tuyển dụng, tham quan thực tế và các chương trình hướng nghiệp. Đây là nền tảng quan trọng để AHT và các cơ sở đào tạo triển khai hiệu quả các mô hình hợp tác, tăng cường gắn kết giữa đào tạo và thực tiễn.

- **Tham gia đánh giá và tuyển dụng sau buổi bảo vệ luận án tốt nghiệp:** AHT phối hợp cùng một số trường đại học cử đại diện tham dự các buổi bảo vệ luận án tốt nghiệp của sinh viên, trực tiếp đánh giá tiềm năng ứng viên và tuyển dụng ngay sau khi kết thúc bảo vệ. Hoạt động này góp phần phát hiện và thu hút nhân sự chất lượng cao, đồng thời thúc đẩy sự kết nối giữa nhà trường và doanh nghiệp trong việc phát triển nguồn nhân lực.

- **Trao học bổng cho học sinh đạt giải quốc tế:** AHT đã trao tặng học bổng trị giá 25 triệu đồng/suất cho các học sinh đạt thành tích cao tại các kỳ thi quốc tế, thể hiện trách nhiệm xã hội trong việc khuyến khích và phát triển nhân tài.

• Tổ chức tham quan học tập quốc tế

Năm 2024: Tài trợ 20 suất tham quan học tập tại Hàn Quốc.

Năm 2025: Tiếp tục triển khai 21 suất tham quan tại Nhật Bản dành cho học sinh tiêu biểu.

Các chương trình này giúp học sinh, sinh viên mở rộng kiến thức, trải nghiệm môi trường quốc tế và nâng cao kỹ năng mềm.

Đặc biệt, AHT đã phối hợp với Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng trong việc tổ chức các hội thảo chuyên đề ESP for Aviation Services, xây dựng học phần thí điểm tiếng Anh thương mại – dịch vụ hàng không, và triển khai chương trình mentoring với giảng viên bản ngữ để hỗ trợ sinh viên năm cuối

4.2. Phương pháp triển khai cụ thể từ phía doanh nghiệp

4.2.1. Tổ chức thực tập định hướng chuyên môn

Tiếp nhận sinh viên từ các chuyên ngành liên quan (đặc biệt là tiếng Anh thương mại – dịch vụ).

Thực tập gắn với tình huống thực tế: giao tiếp hành khách quốc tế, xử lý tình huống, điền mẫu song ngữ, viết báo cáo tiếng Anh...

Có cán bộ chuyên môn hướng dẫn trực tiếp đảm bảo đúng quy trình, chuẩn mực nghề nghiệp.

4.2.2. Đánh giá và phản hồi sau thực tập

Đánh giá sinh viên dựa trên các tiêu chí: thái độ, kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống, năng lực ESP.

Gửi kết quả về nhà trường làm cơ sở điều chỉnh nội dung đào tạo.

4.2.3. Phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa chuyên môn

Đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động như: tham quan doanh nghiệp, giao lưu định hướng nghề nghiệp, tọa đàm chuyên đề... Thể hiện vai trò trách nhiệm của doanh nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực và thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và thực tiễn.

Nhà trường điều chỉnh chuẩn đầu ra gắn với nhu cầu doanh nghiệp; lồng ghép học phần ESP dựa trên tình huống thực tế tại sân bay; thiết lập cơ chế đồng giảng dạy và đồng đánh giá cùng chuyên gia doanh nghiệp; và cấp chứng nhận nghề nghiệp dựa trên kết quả thực tập.

5. Kết luận

Trước yêu cầu hội nhập quốc tế, việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, sử dụng thành thạo ESP và thích ứng nhanh với môi trường thực tế là yêu cầu cấp thiết [10]. Chúng tôi tin rằng sự phối hợp hiệu quả giữa Nhà trường và Doanh nghiệp sẽ không chỉ góp phần nâng cao chất lượng sinh viên mà còn tạo ra mô hình hợp tác đào tạo bền vững và thiết thực. Điều này cũng phù hợp với các chủ trương và chính sách quốc gia về dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục, được cụ thể hóa tại Quyết định 2080/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ [11]. Mô hình này có tiềm năng nhân rộng sang các ngành dịch vụ – thương mại khác, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh hội nhập. Công ty AHT luôn sẵn sàng đồng

hành cùng Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng trong hành trình phát triển nhân lực chất lượng cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] VietNamNet, “APEC Economic Leaders’ Week 2017 took place in Da Nang”, *VietNamNet*, Nov. 2017. [Online]. Available: <https://vietnamnet.vn/apec-economic-leaders-week-2017-took-place-in-da-nang-410129.html>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [2] Skytrax, “Explaining Airport Star Rating Levels”, *Skytrax Ratings*, 2024. [Online]. Available: <https://skytraxratings.com/airport-ratings/airport-star-rating-levels>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [3] ICAO, *Manual on the Implementation of ICAO Language Proficiency Requirements (Doc 9835)*, 2nd ed. Montreal, Canada: ICAO, 2010. [Online]. Available: <https://store.icao.int/en/manual-on-the-implementation-of-icao-language-proficiency-requirements-doc-9835>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [4] T. Dudley-Evans and M. J. St John, *Developments in English for Specific Purposes: A Multi-Disciplinary Approach*. Cambridge, UK: Cambridge Univ. Press, 1998.
- [5] Ministry of Education and Training (MOET), “Summary Report on the National Foreign Language Project 2020”, Hanoi, Vietnam, 2022. [Online]. Available: <https://moet.gov.vn>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [6] T. T. Duyen, N. T. H. Hoa, and N. T. K. Chi, “An evaluation of English for Specific Purposes courses at a Vietnamese university”, *VNU Journal of Foreign Studies*, vol. 35, no. 5, pp. 41–53, 2019. doi: 10.25073/2525-2445/vnufs.4366.
- [7] N. T. K. Chi, “English for Specific Purposes courses and employability of Vietnamese students”, in *English for Specific Purposes in Asia: Directions and Prospects*, Cham, Switzerland: Springer, 2023, pp. 213–229. doi: 10.1007/978-981-99-4338-8_12.
- [8] General Statistics Office of Vietnam (GSO), “Statistical Yearbook of Vietnam 2023”, Statistical Publishing House, Hanoi, 2024. [Online]. Available: <https://www.gso.gov.vn>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [9] C.-J. Patrick, D. Peach, C. Pocknee, F. Webb, M. Fletcher, and G. Pretto, *The WIL [Work-Integrated Learning] Report: A National Scoping Study*. Brisbane: Australian Learning and Teaching Council, 2008. [Online]. Available: <https://research-repository.griffith.edu.au/handle/10072/28293>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [10] Central Committee of the Communist Party of Vietnam, “Resolution No. 29-NQ/TW on fundamental and comprehensive renovation of education and training”, *moet.gov.vn*, 2013. [Online]. Available: <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/doi-moi-can-ban-toan-dien-gd-va-dt.aspx?ItemID=3107>, [Accessed: Jun. 10, 2025].
- [11] Prime Minister of Vietnam, “Decision No. 2080/QĐ-TTg approving adjustments to the National Foreign Language Project 2020”, *vanban.chinhphu.vn*, 2017. [Online]. Available: <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=192918>, [Accessed: Jun. 10, 2025].